TAND HUYỆN HIỆP HÒA
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 56/2023/HS-ST
Ngày 18 tháng 7 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HÒA

Thẩm phán- chủ toạ phiên toà: Ông Ngô Thanh Thuần
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Trường
Ông Lê Thanh Miện

- Thư ký phiên tòa: Dương Thị Huệ – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa tham gia phiên tòa: Ông Ngô Đức Nghiêm- Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 55/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2022/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Đức Q** - sinh năm 1985
Tên gọi khác: Không
Nơi cư trú: thôn Đô Tân, xã Bắc Sơn, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội
Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh
Tôn giáo: Không Nghề nghiệp: Tự do Văn hóa: 09/12
Con ông: Trần Đức T- đã chết
Con bà: Trần Thị C- sinh năm 1965
Vợ: Lưu Thị T - sinh năm 1988;
Bị cáo có 03 con, lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2023
Gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ 02
Tiền án: Bản án số 102/2020/HSST ngày 12/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xử phạt 09 tháng tù tội Trộm cắp tài sản (chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/8/2021);
Nhân thân:
- Bản án số 1427/HSPT ngày 29/9/2003 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội xử phạt 03 năm tù về tội Giết người (phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi; chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/5/2006);
- Quyết định số 04/QĐ-TA ngày 12/02/2020 của Tòa án nhân dân huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng ;

- Quyết định số 8586/QĐ-UBND ngày 26/12/2013 của UBND huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng;

- Quyết định số 10/QĐ-CT ngày 01/01/2019, của UBND xã Bắc Sơn, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội quyết định áp dụng tại xã 03 tháng do nghiện ma túy.

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/4/2023 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hiệp Hòa (Có mặt tại phiên tòa)

1./ Bị hại:

- Bà Nguyễn Thị T- Sinh năm 1964 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: TDP Tam Hợp, thị trấn Bắc Lý, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

- Bà Trần Thị D- Sinh năm 1957 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: TDP số 1, thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

- Bà Nguyễn Thị M- Sinh năm 1956 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: TDP số 3, thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

- Bà Vũ Thị Luân, sinh năm 1960 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: TDP Đức Thịnh, thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

- Ông Nguyễn Văn C- Sinh năm 1954 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: TDP Dinh Hương, thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

Chị Đỗ Lê H -Sinh năm 1989 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: TDP Số 1, thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

Chị Ngô Thị H -Sinh năm 1972 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: TDP Lý Viên, thị trấn Bắc Lý, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

2./ Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Chị Lưu Thị T- Sinh năm 1988 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: thôn Đô Tân, xã Bắc Sơn, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội

NỘI D VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy nên Trần Đức Q, đã nảy sinh ý định đến các cửa hàng tạp hóa trộm cắp tài sản để bán lấy tiền mua ma túy. Thủ đoạn trộm cắp tài sản của Q như sau: Q một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, biển kiểm soát 29S6 - 617.67 đến khu vực huyện Hiệp Hòa sau đó tháo biển kiểm soát cất vào cốp xe, Q sẽ đi lòng vòng và quan sát thấy cửa hàng tạp hóa nào không có khách thì sẽ vào tiếp cận chủ cửa hàng, giả vờ hỏi mua những hàng tạp hóa như thuốc lá, thùng bia lon. Sau khi chủ cửa hàng lấy hàng cho vào túi mang ra để tại quầy chờ tính tiền thì Q sẽ tiếp tục yêu cầu mua thêm một số đồ dùng khác ở phía bên trong cửa hàng. Khi chủ cửa hàng đi vào phía trong lấy thêm hàng, Q sẽ lợi dụng sơ hở để trộm cắp số hàng vừa giả vờ hỏi mua rồi lên xe mô tô tẩu thoát. Với thủ đoạn như trên, trong khoảng thời gian từ ngày 17/4/2023 đến ngày 27/4/2023, Trần Đức Q đã thực hiện 07 (bẩy) vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang, cụ thể như sau:

*** Vụ thứ nhất**: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 17/4/2023, Q điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 29S6 - 617.67 đến cửa hàng tạp hóa của bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1964 thuộc tổ dân phố Tam Hợp, thị trấn Bắc Lý, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang và hỏi mua 06 cây thuốc lá (mỗi cây gồm 10 bao) nhãn hiệu Thăng Long; 01 cây thuốc lá (gồm 10 bao) nhãn hiệu Vinataba; 01 thùng bia lon Hà Nội (gồm 24 lon). Sau khi bà T lấy những loại hàng này cho vào bao để phía ngoài cửa hàng thì Q tiếp tục hỏi mua thêm gạo của bà T. Khi bà T đi vào phía trong cửa hàng để lấy gạo, Q quan sát phía bên ngoài cửa hàng không có ai trông coi và lợi dụng lúc này bà T không để ý, Q đã trộm cắp bao hàng đựng thuốc lá, bia của bà T để lên xe mô tô và tẩu thoát.

*** Vụ thứ hai:** Với thủ đoạn Tơng tự như vậy, khoảng 14 giờ ngày 17/4/2023, Q đến cửa hàng tạp hóa của bà Trần Thị D, sinh năm 1957 ở tổ dân phố số 1, thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang hỏi mua 06 cây thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long; 02 cây thuốc lá nhãn hiệu Vinataba; 01 thùng bia Hà Nội; 01 lọ xịt muỗi nhãn hiệu Rambo. Sau khi bà D lấy hàng cho vào túi để lên mặt tủ quầy tại cửa hàng thì Q tiếp tục hỏi mua thêm 01 túi giấy lau. Lợi dụng khi bà D đi vào phía trong cửa hàng lấy túi giấy, Q đã trộm cắp túi hàng của bà D và tẩu thoát.

*** Vụ thứ ba**: Khoảng 11 giờ ngày 20/4/2023, Q đến cửa hàng tạp hóa của chị Phạm Thị Thu Hà, sinh năm 1981, ở tổ dân phố số 3, thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang thì gặp bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1956 (là mẹ đẻ chị Hà) đang trông và bán hàng. Q hỏi mua 08 cây thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long và 03 cây thuốc lá nhãn hiệu Vinataba. Sau khi bà M lấy hàng cho vào bao để ra phía ngoài cửa hàng thì Q tiếp tục hỏi mua thêm thuốc lá nên bà M đi vào bên trong lấy thêm thuốc lá cho Q. Lợi dụng lúc bà M đi khuất, không quan sát được, Q nhanh chóng lấy đi túi hàng của bà M và tẩu thoát.

*** Vụ thứ T**: Khoảng 14 giờ ngày 20/4/2023, Q đến cửa hàng tạp hóa của ông Nguyễn Văn Bình, sinh năm 1957 ở tổ dân phố Đức Thịnh, thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang thì gặp bà Vũ Thị Luân, sinh năm 1960 (vợ ông Bình) đang trông và bán hàng. Q hỏi mua 10 cây thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long ; 01 cây thuốc lá nhãn hiệu Vinataba và 01 thùng bia lon nhãn hiệu Heineken. Sau khi bà Luân lấy hàng cho vào túi để ra cửa quán cho Q thì Q tiếp tục bảo mua thêm 01 túi xà phòng. Bà Luân đi vào bên trong lấy thêm xà phòng cho Q. Lợi dụng lúc bà Luân không quan sát được, Q nhanh chóng lấy đi túi hàng của bà Luân để lên xe mô tô và tẩu thoát.

*** Vụ thứ năm**: Khoảng hơn 08 giờ ngày 22/4/2023, Q đến cửa hàng tạp hóa của chị Hà Thị Ngân, sinh năm 1983, ở tổ dân phố Dinh Hương, thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Gian. Tại đây, Q gặp ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1954 (là bố chồng chị Ngân) đang trông và bán hàng. Q hỏi mua 08 cây thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long và 01 thùng bia lon Hà Nội. Sau khi ông C lấy thuốc là và bia cho vào túi để ra bàn uống nước trước cửa quán cho Q thì Q tiếp tục hỏi mua thêm 01 túi giấy lau. Lợi dụng lúc ông C đi vào phía trong cửa hàng lấy giấy và không quan sát được, Q nhanh chóng lấy túi đồ vừa hỏi mua để lên xe mô tô và tẩu thoát.

*** Vụ thứ sáu**: Khoảng 10 giờ ngày 22/4/2023, Q đến cửa hàng tạp hóa của chị Đỗ Lê Hà, sinh năm 1989 ở tổ dân phố số 1, thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang. Q hỏi mua 08 cây thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long và 01 cây thuốc lá nhãn hiệu Vinataba. Sau khi chị Hà lấy những đồ này cho vào túi để lên mặt quầy gần cửa quán cho Q thì Q tiếp tục hỏi mua thêm thuốc xịt muỗi nên chị Hà đi vào bên trong cửa hàng lấy thêm thuốc xịt muỗi cho Q. Lợi dụng lúc chị Hà đi vào trong, không quan sát được, Q nhanh chóng lấy túi hàng của chị Hà rồi tẩu thoát.

*** Vụ thứ bẩy**: Khoảng 14 giờ ngày 27/4/2023, Q đến cửa hàng tạp hóa của chị Ngô Thị H, sinh năm 1972, ở tổ dân phố Lý Viên, thị trấn Bắc Lý, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang. Q hỏi mua 04 cây thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long và 01 thùng bia lon 333; 01 thùng nước tăng lực Redbull và 01 chai nước rửa chén Suzy. Sau khi chị H lấy những đồ này cho vào bao để ra cửa quán cho Q thì Q tiếp tục hỏi mua thêm túi giấy lau. Chị H đi vào bên trong lấy thêm túi giấy cho Q. Khi chị H đi khuất, Q lấy túi đồ của chị H để lên xe mô tô định tẩu thoát thì bị chị H phát hiện truy hô. Q bỏ chạy đến khu vực thôn Trung Thành, xã Hùng Sơn thì bị bắt và Công an huyện Hiệp Hòa đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Q. Thu giữ toàn bộ số tài sản Q vừa trộm cắp; 01 xe mô tô; 01 biển kiểm soát; 01 điện thoại di động Nokia; 01 mũ bảo hiểm nửa đầu màu đen; 01 áo chống nắng màu đen; 01 quần bò dài tay màu đen; 01 đôi giầy màu trắng đen bạc.

Tại kết luận định giá tài sản số 25 ngày 04/5/2023 và số 30 ngày 19/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hiệp Hòa kết luận: Trị giá tài sản Trần Đức Q trộm cắp của bà Nguyễn Thị T ngày 17/4/2023 là 1.023.000 đồng; trị giá tài sản Q trộm cắp của bà Trần Thị D ngày 17/4/2023 là 1.256.000 đồng; trị giá tài sản Q trộm cắp của bà Nguyễn Thị M ngày 20/4/2023 là 1.334.000 đồng; trị giá tài sản Q trộm cắp của bà Vũ Thị Luân ngày 20/4/2023 là 1.603.000 đồng; trị giá tài sản Q trộm cắp của ông Nguyễn Văn C ngày 22/4/2023 là 1.045.000 đồng; trị giá tài sản Q trộm cắp của chị Đỗ Lê Hà ngày 22/4/2023 là 978.000 đồng; trị giá tài sản Q trộm cắp của chị Ngô Thị H ngày 27/4/2023 là 930.000 đồng

Tổng trị giá tài sản Q trộm cắp là: 8.169.000 đồng (tám triệu một trăm sáu mươi chín nghìn đồng).

Tại Bản cáo trạng số 60/CT-VKS ngày 28 tháng 6 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang đã truy tố bị cáo Trần Đức Q về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố; Bị cáo biết mình đã sai, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Hội đồng xét xử công bố lời khai của những người được triệu tập nhưng vắng mặt tại phiên tòa và một số tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1 Điều 51, Điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự Xử:

1. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Đức Q từ 16 đến 20 tháng tù về tội " Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tình từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo ngày 27/4/2023

2.Về vật chứng của vụ án: .

Tịch thu tiêu hủy 01 mũ bào hiểm nửa đầu màu đen; 01 áo chống nắng màu đen; 01 quần bò dài tay màu đen; 01 đôi giầy màu trắng đen bạc (Có đặc điểm như biên bản bàn giao vật chứng).

Trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động Nokia, số seri: 353298058152995 nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho chị Lưu Thị T 01 chiếc xe mô tô Honda Wave anpha mầu xanh đen bạc, số khung RLHJA3907HY241005, số máy JA39E-0241116, BKS 29S6-617.67

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo phải trả cho bị hại gồm: Bà Nguyễn Thị T 1.023.000; Bà Trần Thị D 1.256.000 đồng; Bà Nguyễn Thị M là 1.334.000 đông; Vũ Thị Luân 1.603.000 đồng; Ông Nguyễn Văn C 1.045.000 đồng; chị Đỗ Lê Hà 978.000 đồng là phù hợp với quy định tại Điều 46 BLHS, Điều 589 BLDS

3. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về sự vắng mặt của Bị hại; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đều vắng mặt, tuy nhiên đã có đầy đủ lời khai của họ trong hồ sơ, nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 292; Khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

[3] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên toà hôm nay phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; lời khai của bị hại; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan; người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để kết luận:

Trong khoảng thời gian từ ngày 17/4/2023 đến ngày 27/4/2023, trên địa bàn huyện Hiệp Hòa; Trần Đức Q đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là hàng tạp hóa (thuốc lá, bia..) của gia đình Bà Nguyễn Thị T, bà Trần Thị D, bà Nguyễn Thị M, bà

Vũ Thị Luân, ông Nguyễn Văn C, chị Đỗ Lê Hà, chị Ngô Thị H. Tổng số tài sản Q trộm cắp trị giá 8.169.000 đồng (tám triệu một trăm sáu mươi chín nghìn đồng).

Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về tính chất hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Chỉ vì lợi ích trước mắt, bị cáo đã phạm tội chiếm đoạt tài sản của người khác, bị cáo là người có tiền án chưa được xóa án tích tiếp tục phạm tội, có nhân thân xấu, chứng tỏ bị cáo là con người coi tH pháp luật. Do vậy cần phải xử nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có tiền án chưa được xóa án tích tiếp tục phạm tội; thực hiện hành vi phạm tội nhiều lần (hai lần trở lên), do vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g;h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải;. Do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Từ những nhận định trên đây, thấy cần phải có một hình phạt Tơng xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích và biết tuân thủ pháp luật.

Bị cáo đang bị tạm giam, cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo việc thi hành án.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bà Nguyễn Thị T, bà Trần Thị D, bà Nguyễn Thị M, bà Vũ Thị Luân, ông Nguyễn Văn C, chị Đỗ Lê Hà yêu cầu bị cáo Q phải bồi tH giá trị tài sản mà Q đã trộm cắp theo kết quả định giá. Tại phiên tòa bị cáo Q đồng ý với yêu cầu của các bị hại. Nên cầu buộc bị cáo phải bồi tH trách nhiệm dân sự cho các bị hại

[8] Đối với vật chứng của vụ án:

Đối với chiếc điện thoại di động Nokia, số seri: 353298058152995 là tài sản hợp pháp của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo, nhưng cần tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

Đối với 01 mũ bào hiểm nửa đầu màu đen; 01 áo chống nắng màu đen; 01 quần bò dài tay màu đen; 01 đôi giầy màu trắng đen bạc là đồ vật, trang phục của bị cáo sử dụng đi trộm cắp tài sản cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô Honda Wave anpha mầu xanh đen bạc, số khung RLHJA3907HY241005, số máy JA39E-0241116, biển kiểm soát 29S6-617.67 đăng ký tên chị Lưu Thị T, sinh năm 1988 (là vợ Q),chị T xác định là tài sản riêng của chị, chị T không biết bị cáo sử dụng làm phương tiện đi việc trộm cắp tài sản.

Đối với 04 cây thuốc lá Thăng Long; 01 thùng bia 333; 01 thùng nước tăng lực Redbull; 01 chai nước rửa chén là tài sản của chị Ngô Thị H. Ngày 08/5/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa đã xử lý vật chứng trả lại cho chị H. Chị H đã nhận lại tài sản, đến thời điểm xét xử không có đơn thư và không có đề nghị gì về dân sự nên việc trả vất chứng là có căn cứ.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận, bản thân bị cáo nghiện ma tuy, thới gian đi cải tạo nhiều hơn ở nhà, bản thân không có đóng góp công sức gì, bị cáo xác định xe là tài sản riêng của chị T, nên cần trả lại cho chị T để chị làm phương tiện đi lại nuôi con, nên đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị trả lại là có căn cứ.

Đối với tài sản trộm cắp được Q khai đã bán cho một một người tên là Hùng ở khu vực Thanh Xuyên, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên lấy tiền mua ma túy sử dụng, Q chỉ biết người mua tên là Hùng, không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể; không biết tên tuổi, địa chỉ của người bán ma túy. Do vậy, Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ là có căn cứ.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban tH vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1 Điều 51, Điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự

Tuyên Xử:

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Đức Q 18 (Mười tám) tháng tù về tội " Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tình từ ngày bắt tạm gữ, tạm giam bị cáo ngày 27/4/2023.

3.Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 46 BLHS, Điều 589 BLDS.

Buộc bị cáo Trần Đức Q phải trả cho các bị hại gồm: Bà Nguyễn Thị T 1.023.000; Bà Trần Thị D 1.256.000 đồng; Bà Nguyễn Thị M là 1.334.000 đông; Vũ Thị Luân 1.603.000 đồng; Ông Nguyễn Văn C 1.045.000 đồng; chị Đỗ Lê Hà 978.000 đồng.

Kể từ ngày có quyết định thi hành án nếu bị cáo không trả số tiền nêu trên thì hàng tháng còn chịu số tiền lãi đối với số tiền chậm trả Tơng ứng với thời gian chưa thi hành án tại thời điểm thi hành án theo quy định tại điều 357 của Bộ luật dân sự.

4. Về vật chứng: Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2; Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 mũ bào hiểm nửa đầu màu đen; 01 áo chống nắng màu đen; 01 quần bò dài màu đen; 01 đôi giầy màu trắng đen bạc (Có đặc điểm như biên bản bàn giao vật chứng).

Trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động Nokia, số seri: 353298058152995 nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Trả lại chị Lưu Thị T 01 chiếc xe mô tô Honda Wave anpha mầu xanh đen bạc, số khung RLHJA3907HY241005, số máy JA39E-0241116 và 01biển kiểm soát 29S6-617.67

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326 của UBTVQH.

Buộc Bị cáo Trần Đức Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 361.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

6.Về quyền kháng cáo: Áp dụng điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự,

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại; Người có quyền lợi nghiã vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

7. Về hướng dẫn thi hành án dân sự: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự ./

Nơi nhận:
- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Sơ T pháp tỉnh Bắc Giang;
- CQĐT,CQTHAHS CA huyện Hiệp Hòa;
- THADS huyện Hiệp Hòa;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND xã Bắc Sơn, Sóc Sơn, TP Hà Nội;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Thanh Thuần

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Thanh Thuần

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Thanh Thuần